

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày 30 - 11 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Túy

Ông Đặng Ngọc Tân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Công Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Vũ Trung Ch**, sinh ngày 01/01/1961, tại xã N, huyện Qu, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Qu, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Trung N1 và bà Vũ Thị T (đều đã chết); có vợ là: Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1975 và 04 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 4/1978 nhập ngũ đến tháng 10/1982 xuất ngũ. Ngày 05/02/1997, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, khởi tố bị can để điều tra về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, quy định tại Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985, kết quả xác minh hiện không có tài liệu lưu trữ liên quan đến việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử ở các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La về hành vi nêu trên. Bản án số 43/2018/HSST ngày 30/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 14/4/2019; bị tạm giữ từ ngày 08/8/2022 đến ngày 11/8/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

*Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Bá Q1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Huy U, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn H1, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình. (*vắng mặt*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 08/8/2022, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp cùng Công an xã M làm nhiệm vụ tại đường thôn C, xã M, huyện Qu, phát hiện Vũ Trung Ch có biểu hiện liên quan đến tội phạm ma túy nên đã yêu cầu dừng lại. Lúc này, Ch thả 01 gói có vỏ ngoài là giấy trắng từ lòng bàn tay trái xuống đường, tổ công tác yêu cầu Ch nhặt lên nắm trong bàn tay trái về trụ sở Ủy ban nhân dân xã M để làm việc. Tại đây, tổ công tác kiểm tra thu tại lòng bàn tay trái Ch 01 gói có vỏ ngoài là giấy trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Ch khai là gói ma túy để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Trung Ch không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 312/KL-KTHS(MT) ngày 09/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,2763 gam (không thấy hai nghìn bảy trăm sáu mươi ba gam). Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chh phủ*”.

Bản cáo trạng số 112/CT-VKSQP ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Trung Ch về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Trung Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Trung Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo tù 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng : Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo khai, do nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 08/8/2022, bị cáo đi nhờ xe mô tô của một người phụ nữ đến thôn C, xã M thì xuống xe, đi bộ vào một đường nhỏ mua của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy có vỏ ngoài là giấy trắng với số tiền 100.000 đồng. Bị cáo cầm gói ma túy vừa mua ở lòng bàn tay trái đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản quản lý, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập cùng ngày 08/8/2022; biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến; bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 08/8/2022, tại đường thôn C, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, Vũ Trung Ch có hành vi giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2763 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...  
c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo Vũ Trung Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt đời sống kinh tế cũng như đạo đức xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo hiểu được tác hại của ma túy và biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, năm 2018 bị cáo đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, được pháp luật cải tạo, giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã phân tích trên, thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo được giám định kết luận là ma túy, loại heroine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Vũ Trung Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Vũ Trung Ch **01 (một) năm 09 (Ch)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2022.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,2232 gam (*không thấy hai nghìn hai trăm ba mươi hai gam*) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Vũ Trung Ch trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 312/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

*Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 09/11/2022.*

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Trung Ch.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã N, huyện Qu;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Liên**

